

- Mặt trước:

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Kỳ thi:

7. Số báo danh

8. Mã đề thi

Môn thi: Ngày thi:/...../ 20.....

Họ tên, chữ ký của Giám thị 1	1. Hội đồng thi:.....
	2. Điểm thi:.....
	3. Phòng thi số:.....
Họ tên, chữ ký của Giám thị 2	4. Họ và tên thí sinh:.....
	5. Ngày sinh:/...../.....(Nam/ Nữ).
	6. Chữ ký của thí sinh:.....

0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9

*Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau Phiếu này.***PHẦN I**

A	B	C	D	A	B	C	D	A	B	C	D	A	B	C	D
1	☐	☐	☐	☐	11	☐	☐	☐	☐	21	☐	☐	☐	☐	
2	☐	☐	☐	☐	12	☐	☐	☐	☐	22	☐	☐	☐	☐	
3	☐	☐	☐	☐	13	☐	☐	☐	☐	23	☐	☐	☐	☐	
4	☐	☐	☐	☐	14	☐	☐	☐	☐	24	☐	☐	☐	☐	
5	☐	☐	☐	☐	15	☐	☐	☐	☐	25	☐	☐	☐	☐	
6	☐	☐	☐	☐	16	☐	☐	☐	☐	26	☐	☐	☐	☐	
7	☐	☐	☐	☐	17	☐	☐	☐	☐	27	☐	☐	☐	☐	
8	☐	☐	☐	☐	18	☐	☐	☐	☐	28	☐	☐	☐	☐	
9	☐	☐	☐	☐	19	☐	☐	☐	☐	29	☐	☐	☐	☐	
10	☐	☐	☐	☐	20	☐	☐	☐	☐	30	☐	☐	☐	☐	

PHẦN II

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Đúng Sai	Đúng Sai	Đúng Sai	Đúng Sai	Đúng Sai	Đúng Sai	Đúng Sai	Đúng Sai
a) ☐ ☐	☐ ☐	a) ☐ ☐	☐ ☐	a) ☐ ☐	☐ ☐	a) ☐ ☐	☐ ☐
b) ☐ ☐	☐ ☐	b) ☐ ☐	☐ ☐	b) ☐ ☐	☐ ☐	b) ☐ ☐	☐ ☐
c) ☐ ☐	☐ ☐	c) ☐ ☐	☐ ☐	c) ☐ ☐	☐ ☐	c) ☐ ☐	☐ ☐
d) ☐ ☐	☐ ☐	d) ☐ ☐	☐ ☐	d) ☐ ☐	☐ ☐	d) ☐ ☐	☐ ☐

PHẦN III

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
- ☐	- ☐	- ☐	- ☐	- ☐	- ☐
, ☐ ☐	, ☐ ☐	, ☐ ☐	, ☐ ☐	, ☐ ☐	, ☐ ☐
0 ☐ ☐ ☐ ☐	0 ☐ ☐ ☐ ☐	0 ☐ ☐ ☐ ☐	0 ☐ ☐ ☐ ☐	0 ☐ ☐ ☐ ☐	0 ☐ ☐ ☐ ☐
1 ☐ ☐ ☐ ☐	1 ☐ ☐ ☐ ☐	1 ☐ ☐ ☐ ☐	1 ☐ ☐ ☐ ☐	1 ☐ ☐ ☐ ☐	1 ☐ ☐ ☐ ☐
2 ☐ ☐ ☐ ☐	2 ☐ ☐ ☐ ☐	2 ☐ ☐ ☐ ☐	2 ☐ ☐ ☐ ☐	2 ☐ ☐ ☐ ☐	2 ☐ ☐ ☐ ☐
3 ☐ ☐ ☐ ☐	3 ☐ ☐ ☐ ☐	3 ☐ ☐ ☐ ☐	3 ☐ ☐ ☐ ☐	3 ☐ ☐ ☐ ☐	3 ☐ ☐ ☐ ☐
4 ☐ ☐ ☐ ☐	4 ☐ ☐ ☐ ☐	4 ☐ ☐ ☐ ☐	4 ☐ ☐ ☐ ☐	4 ☐ ☐ ☐ ☐	4 ☐ ☐ ☐ ☐
5 ☐ ☐ ☐ ☐	5 ☐ ☐ ☐ ☐	5 ☐ ☐ ☐ ☐	5 ☐ ☐ ☐ ☐	5 ☐ ☐ ☐ ☐	5 ☐ ☐ ☐ ☐
6 ☐ ☐ ☐ ☐	6 ☐ ☐ ☐ ☐	6 ☐ ☐ ☐ ☐	6 ☐ ☐ ☐ ☐	6 ☐ ☐ ☐ ☐	6 ☐ ☐ ☐ ☐
7 ☐ ☐ ☐ ☐	7 ☐ ☐ ☐ ☐	7 ☐ ☐ ☐ ☐	7 ☐ ☐ ☐ ☐	7 ☐ ☐ ☐ ☐	7 ☐ ☐ ☐ ☐
8 ☐ ☐ ☐ ☐	8 ☐ ☐ ☐ ☐	8 ☐ ☐ ☐ ☐	8 ☐ ☐ ☐ ☐	8 ☐ ☐ ☐ ☐	8 ☐ ☐ ☐ ☐
9 ☐ ☐ ☐ ☐	9 ☐ ☐ ☐ ☐	9 ☐ ☐ ☐ ☐	9 ☐ ☐ ☐ ☐	9 ☐ ☐ ☐ ☐	9 ☐ ☐ ☐ ☐

- Mặt sau:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

- 1) Thí sinh cần giữ Phiếu cho phẳng, không bôi bẩn, không làm nhàu, rách nát;
- 2) Ghi đầy đủ, rõ ràng các mục từ mục 1 đến mục 8;
- 3) Thí sinh tô và ghi đủ số báo danh theo quy định
- 4) Tại mục 7 và 8, ngoài việc ghi chữ số vào ô trống, thí sinh nhất thiết phải tô kín các ô tròn trong bảng phía dưới tương ứng với chữ số đã ghi
- 5) Thí sinh tô đáp án lựa chọn cho mỗi câu hỏi/ý hỏi trên đề thi vào vị trí tương ứng ở trên đề thi. Trong đó:
 - a) Phần I: Thí sinh chỉ tô một đáp án duy nhất tương ứng với đáp án A, B, C, D trong đề thi của câu hỏi tương ứng.

*Ví dụ: thí sinh chọn câu 1 – đáp án A, câu 2 – đáp án B, câu 3 – đáp án C, câu 4 – đáp án B, câu 5 – đáp án D thì tô như **Hình 1** dưới đây*

- b) Phần II: Thí sinh tô vào ô tương ứng với đáp án đúng hoặc sai đối với mỗi ý trong từng câu hỏi của đề thi.

*Ví dụ: Phần II, Câu 1 thí sinh chọn ý a – đúng; ý b – sai; ý c – đúng; ý d – đúng thì tô như **Hình 2** dưới đây.*

- c) Phần III: Thí sinh tô bắt đầu từ trái sang phải và bỏ trống các ô bên phải nếu không dùng đến.

*Ví dụ 1: Phần III, Câu 1 thí sinh chọn đáp án là “-1,5” thì tô như **Hình 3** dưới đây.*

*Ví dụ 2: Phần III, Câu 1 thí sinh chọn đáp án là “1,5” thì tô như **Hình 4** dưới đây.*

PHẦN I				
	A	B	C	D
1	☒	☐	☐	☐
2	☐	☒	☐	☐
3	☐	☐	☒	☐
4	☐	☒	☐	☐
5	☐	☐	☐	☒

Hình 1

PHẦN II		
Câu 1		
	Đúng	Sai
a)	☒	☐
b)	☐	☒
c)	☒	☐
d)	☒	☐

Hình 2

PHẦN III										
Câu 1										
-	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
,	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
0	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
1	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐

Hình 3

PHẦN III										
Câu 1										
-	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
,	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
0	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
1	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
5	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐

Hình 4

12